

Số: 42/2024/QĐST-DS

G, ngày 19 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC; trụ sở: Số 22 NQ, phường T, quận HK, thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Thuận – chức vụ: Giám đốc khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC. Theo văn bản ủy quyền số 10771/UQ-PVCOMBANK ngày 10 tháng 6 năm 2020.

Đại diện theo ủy quyền của ông Mai Xuân Thuận gồm: Bà Hồ Việt Hà – chức vụ: Phó Giám đốc khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng thương mại cổ

phần ĐC. Theo văn bản ủy quyền số 9817/UQ-PVB ngày 31 tháng 5 năm 2022 của ông Mai Xuân Thuận; ông Lô Thành Trung – chức vụ: Giám đốc Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC; Bà Đinh Thị Phương Uyên – chức vụ: Chuyên quản lý khách hàng, Phòng quản lý khách hàng không tài sản bảo đảm - Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC. Theo văn bản ủy quyền số 3101/UQ- PVB ngày 25 tháng 01 năm 2024 của ông Mai Xuân Thuận.

Bị đơn: Ông PTD, sinh năm 1988; hktt: Thôn LX, xã ĐT, huyện G, thành phố H; cccd số: [REDACTED]; ngày cấp: 18/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị NTD, sinh năm 1989; căn cước công dân số: [REDACTED]; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; đkhkt và nơi cư trú: Thôn LX, xã ĐT, huyện G, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Các bên xác nhận tạm tính đến hết ngày hết ngày 10/4/2024 ông PTD còn nợ Ngân hàng Pvcombank tổng số tiền **186.587.371 đồng** bao gồm:

-	Nợ gốc còn phải trả:	153.897.395
	Gốc trong hạn:	116.000.000
	Gốc quá hạn:	37.897.395
-	Nợ lãi phải trả:	32.689.976
	Lãi trong hạn:	26.039.893
	Lãi quá hạn:	6.650.083
	Tổng cộng:	186.587.371

Đơn vị: Việt Nam Đồng.

Chi tiết theo Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng tín dụng số 1609/2021/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN mà ông PTD đã ký ngày 17/9/2021 (gọi tắt là hợp đồng tín dụng).

2.2. Cách tính lãi trong hạn và lãi quá hạn được quy định trong Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng tín dụng số 1609/2021/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN và việc điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐC là đúng theo thỏa thuận mà quy định trong Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng tín dụng số 1609/2021/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN và phù hợp với quy định của pháp

luật nên có hiệu lực pháp luật, có giá trị áp dụng bắt buộc đối với các bên tham gia giao kết.

2.3. Về lộ trình trả nợ, phương án, địa điểm trả nợ:

Đến ngày 31/5/2024 ông PTD tất toán toàn bộ dư nợ tạm tính đến hết ngày 10/4/2024 là **186.587.371 đồng**. Ông PTD tiếp tục phải trả các khoản nợ lãi, phí phát sinh kể từ ngày 11/4/2024 cho đến khi ông PTD thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng tín dụng số 1609/2021/HĐTD/PVB-TTBHN-HAN.

Địa điểm thanh toán: Tại bất cứ phòng giao dịch/chi nhánh nào của Ngân hàng TMCP ĐC.

Hình thức thanh toán: Bằng hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào số tài khoản ghi nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên tại Ngân hàng TMCP ĐC.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất ngân hàng cho vay.

2.4. Về án phí sơ thẩm: ông PTD tự nguyện chịu 4.664.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam 4.481.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số: 0004001 ngày 14/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc